

**Dữ liệu thị trường ngày 04/06/2026**

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
<b>Chỉ số</b>	1.831,55	304,86
Thay đổi (điểm)	12,54	-12,62
Thay đổi (%)	0,69	-3,98
KLGD (triệu cp)	601	48
GTGD (tỷ đồng)	22.117	779

NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	-5.755	(tỷ đồng)
HNX	12	(tỷ đồng)
UPCOM	2	(tỷ đồng)



- Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX**
- Ảnh hưởng tích cực:** VIC, STB, VHM, BID,...
  - Ảnh hưởng tiêu cực:** LPB, VPL, MSN, MBB,...

**VNINDEX TRỞ LẠI SẮC XANH, CỔ PHIẾU VIC CHỊU ÁP LỰC BÁN RÒNG GẦN 4.900 TỶ ĐỒNG TỪ KHỐI NGOẠI**

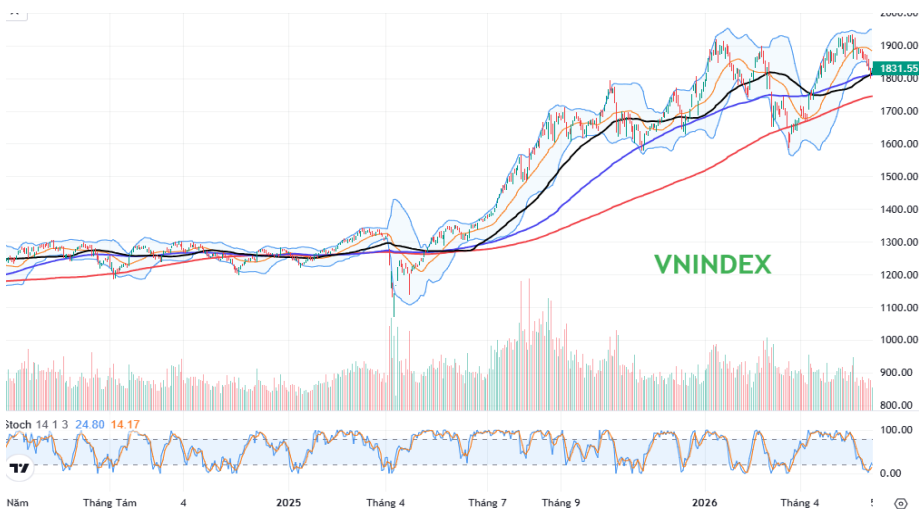
**Chuyển động thị trường và dự báo:**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 04/06, VNIndex tăng 12,54 điểm (+0,69%) lên 1.831,55 điểm, lấy lại sắc xanh sau hai phiên điều chỉnh liên tiếp. Độ rộng thị trường nghiêng nhẹ về bên mua với 344 mã tăng giá, vượt 329 mã giảm giá. Động lực tăng điểm chủ yếu đến từ nhóm năng lượng khi toàn ngành bật tăng 3,86%, dẫn đầu bởi PLX tăng trần, BSR (+3,77%), PVD (+2,50%) và PVT (+2,06%) sau nhiều phiên chịu áp lực điều chỉnh. Đà tăng còn được hỗ trợ bởi nhóm bất động sản (+0,69%) và dịch vụ truyền thông (+0,65%) khi dòng tiền có dấu hiệu lan tỏa sang nhiều nhóm ngành. Trong khi đó, nhóm tài chính ghi nhận mức tăng 0,52%, dẫn dắt bởi VIB (+2,20%), BID (+1,79%) và STB (+6,51%). Ở chiều ngược lại, nhóm tiêu dùng không thiết yếu giảm 0,70% khi VPL (-1,41%), MWG (-0,13%) và PNJ (-0,61%) đồng loạt điều chỉnh. Nhóm công nghệ thông tin cũng tạo áp lực lên chỉ số khi giảm 0,57%.

Thanh khoản thị trường cải thiện đáng kể vào cuối phiên, với giá trị giao dịch đạt 22.117 tỷ đồng, tăng 7,56% so với phiên trước. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh tới 5.742 tỷ đồng, chủ yếu tập trung tại VIC với giá trị bán ròng lên đến 4.869 tỷ đồng. Ở chiều mua, FPT là cổ phiếu được giải ngân mạnh nhất với 257 tỷ đồng, góp phần nâng tổng giá trị mua lên 2.500 tỷ đồng.

Áp lực bán ròng mạnh từ khối ngoại cùng thanh khoản chưa thực sự bứt phá cho thấy dòng tiền vẫn đang trong trạng thái thận trọng. Nhà đầu tư nên tiếp tục quan sát diễn biến của dòng tiền trong các phiên tới để đánh giá mức độ bền vững của nhịp hồi phục hiện tại.

**CỔ PHIẾU QUAN TÂM: VJC, MWG, FRT, KDH, CTG, VNM, GAS.**



**Danh sách khuyến nghị tháng 05.2026**

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
<b>MWG</b>	96.000	81.500
<b>CTG</b>	40.000	33.800
<b>DGW</b>	49.500	42.000
<b>VGC</b>	48.800	41.500
<b>VPB</b>	31.500	26.300
<b>KDH</b>	27.000	23.000
<b>MBB</b>	29.000	25.000

Danh sách công bố ngày 07/05/2026, VikkibankS.vn

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 05.2026 (\*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
<b>MWG</b>	- KQKD Q1.2026: Doanh thu 46.462 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ (YoY) và tăng 8% so với quý trước (QoQ); LNST Q1 đạt 2.714 tỷ đồng, tăng 31% QoQ và tăng 76% YoY. Doanh thu ĐMX (điện thoại+điện máy+EraBlue) đạt 32.652 tỷ đồng, tăng 33% YoY nhờ tăng tỉ lệ doanh thu/cửa hàng và biên lợi nhuận tăng mạnh nhờ các sản phẩm giá trị cao và doanh thu từ dịch vụ đi kèm. Doanh thu BHX 13.131 tỷ đồng, tăng 19% YoY, lợi nhuận đạt 383 tỷ đồng, biên lợi nhuận cải thiện nhờ cơ cấu ngành hàng, tăng trưởng trên mỗi cửa hàng. KQKD tích cực và IPO ĐMX là câu chuyện tăng trưởng 2026.	07/05/2026	86.000	96.000	81.500	<b>11,6%</b>
<b>CTG</b>	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 11,1 nghìn tỷ, tăng 63% YoY. Thu nhập lãi thuần tăng 25,3% YoY, NIM cải thiện trong Q1 khác với doanh nghiệp cùng ngành. Tín dụng tăng 1,8% kể từ đầu năm (YTD), thấp hơn so với ngành tăng khoảng 3,2%. CTG thường trích lập mạnh vào quý 1, nợ xấu giảm từ 1,1% xuống còn 1,02%, bao phủ nợ tăng lên 167%, chất lượng tài sản cải thiện.	07/05/2026	35.800	40.000	33.800	<b>11,7%</b>
<b>DGW</b>	- KQKD Q1.2026: LNST cổ đông cty mẹ tăng 89% YoY. Tổng Doanh thu thuần tăng 54% YoY, đạt 8.500 tỷ đồng. Trong đó: Laptop +102% YoY, Điện thoại +2% YoY, Thiết bị văn phòng +92% YoY, Hàng gia dụng +80% YoY, hàng tiêu dùng +14% YoY. Biên gộp 9,5% so với 8,7% của cùng kỳ năm ngoái. Tổng doanh thu tháng 4 tăng 32% YoY, kế hoạch Q2 tăng 29% YoY. Danh mục chứng khoán kinh doanh của DGW hiện có: TCB, HPG, VPB tổng tỷ trọng chiếm gần 80% danh mục.	07/05/2026	44.200	49.500	42.000	<b>12,0%</b>
<b>VGC</b>	- KQKD Q1.2026: Doanh thu +15% YoY, LNST hợp nhất +8% YoY, LNST thuộc về cổ đông cty mẹ giảm 33% YoY. Doanh thu KCN 914 tỷ đồng (-34% YoY), Bds nhà ở 215 tỷ đồng (+478% YoY), Vật liệu xây dựng 2.145 tỷ đồng (+50% YoY). Theo ban lãnh đạo, mảng VLXD đang trên đà phục hồi mạnh, mảng KCN đặt mục tiêu cho thuê 125ha năm 2026, tính đến tháng 4 đã cho thuê 111 ha, dự kiến ghi doanh thu 149 ha năm 2026, chỉ mới ghi nhận 20ha Q1 nhưng sẽ hoạch toán nhiều vào Q2 Q3.	07/05/2026	43.850	48.800	41.500	<b>11,3%</b>
<b>VPB</b>	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 7,9 nghìn tỷ, +58% YoY. Thu nhập lãi thuần +26,7% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất +10,3% YTD, tín dụng ngân hàng mẹ tăng 10,8% YTD. Tăng trưởng huy động +8,7% YTD, CASA 13,9% đi ngang so với cùng kỳ. NIM giảm còn 5,47%, giảm 46 điểm % (0,46%) so với cùng kỳ. Nợ xấu 3,58% (giảm 116 điểm % YoY).	07/05/2026	28.150	31.500	26.300	<b>11,9%</b>
<b>KDH</b>	- KQKD Q1.2026: Doanh thu -60% YoY, LNST cổ đông cty mẹ +131% YoY, đạt 281 tỷ đồng, được đóng góp bởi ghi nhận dự án Gladia, thu nhập khác từ giao dịch mua rẻ dự án An Lập. Kế hoạch lợi nhuận 2026 là 1,5 nghìn tỷ, +43% YoY. Dự kiến mở bán phân khu cao tầng của Gladia vào Q3.2026, mở bán The Solina và KCN Lê Minh Xuân vào 2027.	07/05/2026	24.200	27.000	23.000	<b>11,6%</b>
<b>MBB</b>	- KQKD Q1.2026: LNTT +14,8% YoY. Thu nhập lãi thuần +27,5% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất tăng 3,4% YTD, và tín dụng ngân hàng mẹ tăng 3,3% YTD, so với mức 2,7% cùng kỳ. Tiền gửi -1,7% YTD, kéo theo CASA còn 33,1% (Q1.2025: 35,9%). NIM 3,8% (Q1.2025: 4,19%). Nợ xấu 1,42%, bao phủ nợ xấu 92,2%.	07/05/2026	26.100	29.000	25.000	<b>11,1%</b>

**\*Danh mục tháng 05.2026 so với tháng 04.2026, chúng tôi loại GMD và MSN, trong khi thêm mới VGC, DGW và giữ nguyên MWG, CTG, MBB, VPB, KDH.** Đối với GMD và MSN, triển vọng kết quả kinh doanh quý 2 là tích cực, nhưng giá cổ phiếu đã tăng gần đây nên chúng tôi đưa ra khỏi danh mục và thêm vào những cổ phiếu còn nhiều dư địa tăng giá. Nhóm ngân hàng với CTG, MBB, VPB có kết quả kinh doanh khá tích cực, (1) CTG cho thấy sự hoạt động hiệu quả và cải thiện chất lượng tài sản mạnh mẽ, tăng trưởng lợi nhuận cao trong khi định giá còn thấp, kỳ vọng tăng trưởng tín dụng Q2 tốt hơn, (2) MBB và VPB chịu áp lực cạnh tranh lãi suất trong quý 1 và nợ xấu tăng nhẹ, với room tín dụng cao, VPB và MBB có dư địa tăng trưởng cho vay tốt hơn, MBB có lợi thế về CASA và hệ sinh thái, trong khi VPB có sự hỗ trợ của SMBC và khả năng phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược thời gian tới là chất xúc tác mạnh cho giá cổ phiếu, chúng tôi cũng kỳ vọng lãi suất dẫn hạ nhiệt nhiều hơn ở nửa sau của 2026. Đối với cổ phiếu thêm mới là VGC và DGW, trong kì họp Đại hội vừa qua, ban lãnh đạo VGC cho rằng môi trường lãi suất cao không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động cho thuê KCN của VGC nhờ tỷ lệ hấp thụ các dự án khi mở bán tốt và uy tín thương hiệu, mảng vật liệu xây dựng tích cực trở lại, trong khi DGW tăng trưởng mạnh ở hầu hết các mảng. Thanh khoản thị trường chứng khoán trong 4 tháng đầu năm ở mức thấp, lãi suất cao đã ảnh hưởng đến hoạt động nhiều ngành nghề và cũng tác động đến các kênh đầu tư như chứng khoán, lạm phát tăng do căng thẳng Trung Đông kéo theo giá năng lượng tăng, càng tác động nhiều hơn đến nền kinh tế, chỉ số PMI tháng 4 dù trên mức 50 nhưng số đơn hàng mới giảm lần đầu sau 8 tháng, thâm hụt thương mại tháng thứ 5 liên tiếp, chúng tôi cho rằng, nếu tình hình giá năng lượng và lãi suất tiếp tục duy trì nền cao, điều này có thể tác động nhiều hơn đến tăng trưởng kinh tế, bao gồm sản xuất và tiêu dùng, đầu tư. Điểm tích cực là thu hút vốn FDI cho thấy niềm tin trở lại sau tình hình thuế quan 2025, tăng trưởng đầu tư công chậm do mức nền cao 2025, nhưng tháng 4 đã có sự cải thiện nhẹ. Trong sự bất ổn này, chúng tôi hướng tới chiến lược đầu tư theo khuynh hướng cân bằng, tập trung nhóm ngành ít bị ảnh hưởng bởi giá năng lượng, lạm phát và lãi suất. Nhóm ngân hàng tiếp tục là trụ cột, trong khi bán lẻ với MWG và DGW tăng trưởng cao, bất động sản khu công nghiệp như VGC và KDH là bất động sản nhà ở với giá cổ phiếu đã ở vùng hấp dẫn hơn. Về chiến lược, duy trì sự cân bằng danh mục và kiên nhẫn, kỳ vọng bĩ cực nằm ở 6 tháng đầu năm và mọi thứ dần tốt hơn ở nửa sau của 2026. Khi mà bối cảnh trong ngắn hạn chưa rõ ràng, chúng tôi cho rằng, thay vì cố gắng tìm cách lý giải tâm lý thị trường, cần tập trung quản trị danh mục cân bằng và giữ kiên nhẫn, như một con thuyền trên biển, chúng ta không thể đổi gió theo ý mình, chúng ta chỉ có thể thay đổi cánh buồm, về triển vọng dài hạn chúng tôi cho là tích cực.

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

**Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ (USTR) vừa đề xuất áp thuế quan bổ sung từ 10% đến 12,5% đối với hàng hóa từ khoảng 60 quốc gia và vùng lãnh thổ, với lý do các đối tác này chưa kiểm soát hiệu quả lao động cưỡng bức trong chuỗi cung ứng.** Nhóm 10% áp dụng cho các nước đã có cam kết hoặc biện pháp liên quan, còn 12,5% áp dụng cho nhiều nền kinh tế lớn như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Việt Nam và một số nước châu Á - Thái Bình Dương khác. Mỹ đang lấy ý kiến công chúng trước khi tổ chức điều trần vào tháng 7. Đề xuất này được đưa ra theo Điều khoản 301 sau khi các biện pháp thuế trước đó của chính quyền Donald Trump bị Tòa án Tối cao Mỹ bác bỏ. Một số hàng hóa được miễn trừ, như hàng thuộc Mục 232 hoặc có nguy cơ gây thiếu hụt trong nước Mỹ. Nhiều quốc gia phản ứng thận trọng, nhấn mạnh đây chưa phải quyết định cuối cùng, trong bối cảnh Mỹ cũng tiếp tục đàm phán thương mại với China.

**Trong 4 tháng đầu năm 2026, tiêu thụ thép cuộn cán nóng (HRC) đạt 3,33 triệu tấn, tăng 25% so với cùng kỳ**, trong đó xuất khẩu tăng gần gấp đôi lên hơn 601.000 tấn. Sản xuất cũng tăng mạnh nhờ nhu cầu nội địa, đầu tư công và tác động từ các biện pháp chống bán phá giá đối với thép nhập khẩu Trung Quốc, khiến hàng nội địa được ưu tiên hơn. Giá HRC tăng mạnh từ tháng 4-5/2026, lên khoảng 610 USD/tấn, do chi phí nguyên liệu, căng thẳng địa chính trị và giá nhập khẩu tăng. Các doanh nghiệp lớn như Hòa Phát và Formosa liên tục nâng giá bán. Tuy nhiên, nhóm tôn mạ hạ nguồn chịu áp lực do chi phí đầu vào tăng trong khi đầu ra khó khăn, đặc biệt là xuất khẩu bị ảnh hưởng bởi các biện pháp phòng vệ thương mại từ nhiều quốc gia. Triển vọng ngành phụ thuộc vào giá HRC và nhu cầu đầu tư xây dựng.

**PLX:** quyết định bán toàn bộ 23,28 triệu cổ phiếu quỹ nhằm đáp ứng điều kiện công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán, vốn yêu cầu tối thiểu 10% cổ phần có quyền biểu quyết thuộc về ít nhất 100 cổ đông thiểu số. Hiện doanh nghiệp chỉ có khoảng 9,42% cổ phần do cổ đông thiểu số nắm giữ, nên chưa đạt chuẩn. Nếu bán hết cổ phiếu quỹ, tỷ lệ này sẽ tăng lên khoảng 11,2%, giúp đáp ứng quy định và tránh rủi ro hủy tư cách đại chúng hoặc hủy niêm yết. Động thái này cũng giúp Petrolimex tăng cường năng lực tài chính, trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp cổ phần hóa khác đang phải điều chỉnh cơ cấu cổ đông trước hạn 2027.

**MWG:** Điện Máy Xanh IPO với giá khoảng 80.000 đồng/cp, định giá gần 3,9 tỷ USD, thu hút sự chú ý lớn của thị trường. Dragon Capital cam kết đầu tư tối thiểu 50 triệu USD, đánh giá doanh nghiệp hấp dẫn nhờ tăng trưởng 15%/năm, định giá khoảng 10 lần lợi nhuận, dòng tiền mạnh, cổ tức 4-5% và tiềm năng mở rộng sang Indonesia qua EraBlue. Ban lãnh đạo cũng tham gia mua cổ phần, thể hiện cam kết dài hạn với cổ đông.

**PET:** Petrosetco dự kiến phát hành hơn 5,3 triệu cổ phiếu để trả cổ tức (tỷ lệ 20:1) và gần 42,7 triệu cổ phiếu thưởng (tỷ lệ 5:2) trong quý II-III/2026. Nguồn vốn lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư phát triển. Mục tiêu là tăng vốn điều lệ và mở rộng quy mô vốn chủ sở hữu.

**ACB:** Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) công bố chia cổ tức 2025 gồm 13% cổ phiếu và 7% tiền mặt, tổng 10.273 tỷ đồng. Ngày chốt quyền 16/6, trả tiền 23/6. Ngân hàng phát hành thêm 667,77 triệu cổ phiếu, nâng vốn điều lệ lên 58.044 tỷ đồng.

**KDH:** Khang Điền ghi nhận nhóm Dragon Capital bán ra 300.000 cổ phiếu KDH, khiến tổng sở hữu giảm xuống dưới 6% vốn. Trước đó, một số quỹ thuộc VinaCapital cũng bán bớt cổ phiếu KDH, dù nhóm này vẫn nắm khoảng 6,96% vốn. Giao dịch phản ánh sự điều chỉnh danh mục của các quỹ ngoại.

**VPL:** Vinpearl (thuộc Vingroup) được phép mở bán thêm 966 căn nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án Làng Vân ở Đà Nẵng. Trước đó đã có 2.437 căn được chấp thuận, nâng tổng số lên 3.403 căn. Dự án rộng 506ha, vốn đầu tư khoảng 44.000 tỷ đồng, là khu đô thị nghỉ dưỡng lớn tại Hải Vân.

## HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02+03.2026

### Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
<b>CTG</b>	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
<b>KBC</b>	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
<b>GMD</b>	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
<b>VPB</b>	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
<b>DBC</b>	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
<b>MBB</b>	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0,43%		-4,37%

### Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
<b>CTG</b>	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
<b>KBC</b>	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
<b>HCM</b>	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
<b>VPB</b>	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
<b>DBC</b>	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
<b>MBB</b>	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

### Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	09/03/2026	77.000	07/04/2026	78.000	1,30%	74.200–83.900	-7,79%
<b>CTG</b>	09/03/2026	33.200	07/04/2026	33.700	1,51%	32.000–35.750	-7,53%
<b>STB</b>	09/03/2026	60.800	07/04/2026	61.700	1,48%	58.100–69.200	-7,89%
<b>HCM</b>	09/03/2026	21.750	07/04/2026	24.250	11,49%	19.100–24.600	-7,59%
<b>VPB</b>	09/03/2026	24.800	07/04/2026	26.050	5,04%	23.900–27.350	-8,06%
<b>VCB</b>	09/03/2026	57.300	07/04/2026	58.000	1,22%	56.500–62.000	-7,33%
<b>MBB</b>	09/03/2026	24.850	07/04/2026	25.600	3,02%	24.850–27.100	-7,44%
VNINDEX	09/03/2026	1.652,79	07/04/2026	1.677,54	1,50%	1.586–1.743	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 09/03 - 07/04					3,58%		-7,66%

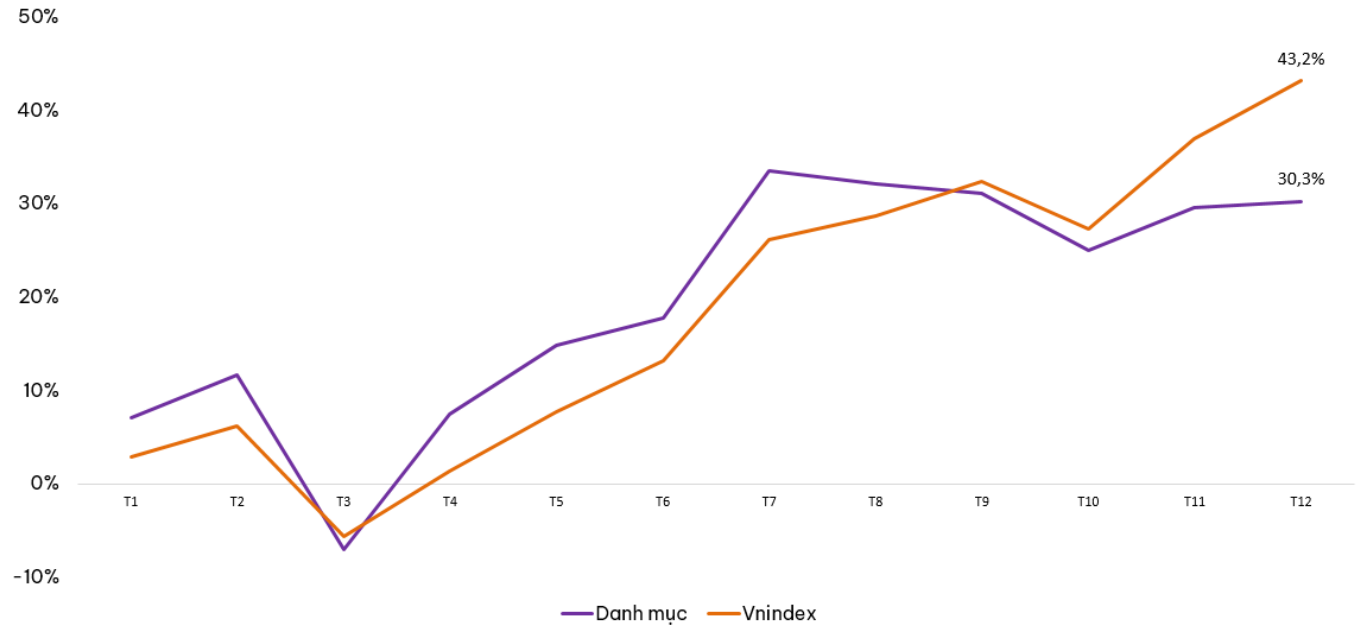
## HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 04.2026

### [Danh sách khuyến nghị tháng 04.2026](#)

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	07/04/2026	78.000	07/05/2026	86.000	10,26%	79.800–88.500	-5,13%
<b>CTG</b>	07/04/2026	33.700	07/05/2026	35.800	6,23%	34.300–36.800	-5,04%
<b>GMD</b>	07/04/2026	71.900	07/05/2026	79.500	10,57%	71.000–80.600	-6,12%
<b>MSN</b>	07/04/2026	75.100	07/05/2026	81.000	7,86%	76.100–82.500	-6,13%
<b>VPB</b>	07/04/2026	26.050	07/05/2026	28.150	8,06%	26.500–28.500	-6,72%
<b>KDH</b>	07/04/2026	25.000	07/05/2026	24.200	-3,20%	24.000–26.950	-6,00%
<b>MBB</b>	07/04/2026	25.600	07/05/2026	26.100	1,95%	25.750–27.100	-4,30%
VNINDEX	07/04/2026	1.677,54	07/05/2026	1.909,01	13,80%	1.706,59–1.924,95	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/04 - 07/05					5,96%		-5,63%

**HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)**

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

## HỆ THỐNG CHI NHÁNH

### • Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

### • Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

### • Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

## KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.